

QUY CHẾ

**Về việc quản lý, vận hành, khai thác
Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan phải có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo đơn vị mình trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai phục vụ quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Quy định này không áp dụng quản lý, khai thác các báo cáo mật.

3. Đối tượng áp dụng

a) Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, các huyện, thành phố trong đó bắt buộc áp dụng đối với chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo tổng kê theo Quyết định 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh.

b) Khuyến khích các cơ quan, tổ chức không thuộc điểm a, khoản 3, Điều này áp dụng quy chế này tại cơ quan, đơn vị mình.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống thông tin báo cáo là Hệ thống thông tin thu thập, tổng hợp, phân tích số liệu báo cáo và cung cấp số liệu để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của bộ, cơ quan, địa phương và cung cấp số liệu theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

2. Báo cáo là một loại văn bản hành chính (gồm văn bản giấy và văn bản điện tử) của cơ quan, tổ chức, cá nhân để thể hiện tình hình, kết quả thực hiện công việc nhằm giúp cho cơ quan, người có thẩm quyền có thông tin phục vụ việc phân tích, đánh giá, điều hành và ban hành các quyết định quản lý phù hợp.

3. Chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước là những yêu cầu cụ thể về việc thực hiện báo cáo do cơ quan, người có thẩm quyền trong hệ thống hành chính nhà nước ban hành và bắt buộc các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức và cá nhân liên quan phải thực hiện.

4. Chế độ báo cáo định kỳ là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin tổng hợp của các cơ quan hành chính nhà nước, được thực hiện theo một chu kỳ xác định và lặp lại nhiều lần.

5. Chế độ báo cáo chuyên đề là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin có tính chuyên sâu về một chủ đề nào đó và phải thực hiện một hoặc nhiều lần trong một khoảng thời gian nhất định.

6. Chế độ báo cáo đột xuất là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin về vấn đề phát sinh bất thường.

7. Thời gian chốt số liệu báo cáo là khoảng thời gian tính từ thời điểm bắt đầu lấy số liệu của kỳ báo cáo đến thời điểm kết thúc việc lấy số liệu để thực hiện việc xây dựng báo cáo.

8. Thời gian cập nhật số liệu lên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai:

a) Trường hợp báo cáo theo Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh áp dụng theo phụ lục II đính kèm Quy chế này.

b) Trường hợp báo cáo của cơ quan, địa phương áp dụng theo quy định tại cơ quan, địa phương đó ban hành.

Điều 3. Vai trò Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai

1. Là đầu mối tích hợp tất cả báo cáo trực tuyến của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các huyện, thành phố thuộc tỉnh, kết nối thống nhất với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

2. Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai có địa chỉ truy cập trên mạng Internet là “<https://baocao.dongnai.gov.vn>”.

Điều 4. Giá trị pháp lý của báo cáo

Báo cáo điện tử được xác thực bằng chữ ký số của cơ quan, tổ chức có giá trị pháp lý tương đương như bản gốc.

Điều 5. Yêu cầu đối với cơ quan gửi báo cáo

1. Thu thập, tổng hợp, cập nhật thông tin, số liệu báo cáo bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo yêu cầu.

2. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung thông tin, số liệu theo yêu cầu trong trường hợp cơ quan nhận báo cáo trả lại trên Hệ thống.

Điều 6. Yêu cầu đối với cơ quan nhận báo cáo

1. Kiểm tra, tổng hợp thông tin, số liệu từ các báo cáo gửi đến, duyệt và báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Kịp thời trả lại và yêu cầu cơ quan gửi báo cáo điều chỉnh, bổ sung đối với những báo cáo không bảo đảm tính đầy đủ, chính xác.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Quy định về cung cấp mẫu báo cáo trực tuyến

1. Các biểu mẫu báo cáo đăng ký cập nhật lên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh phải có quy định cụ thể chế độ báo cáo như: Tên biểu mẫu báo cáo, danh sách đối tượng báo cáo, thời hạn gửi báo cáo, cán bộ thực hiện tổng hợp báo cáo, lãnh đạo duyệt báo cáo. Đồng thời, phân loại báo cáo nhập theo dạng số liệu hay dạng thuyết minh để thuận tiện cho người thiết kế biểu mẫu và đối tượng thực hiện báo cáo.

2. Ưu tiên áp dụng báo cáo trực tuyến đối với các biểu mẫu thu thập số liệu từ các cơ quan, đơn vị bên ngoài đơn vị chủ trì báo cáo.

Điều 8. Các bước thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai

1. Quy trình báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai được thực hiện theo các bước tại phụ lục I kèm theo Quy chế này.

2. Một số trình tự thực hiện báo cáo cần lưu ý như sau:

a) Đổi mật khẩu: các cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản đăng nhập Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai phải thực hiện đổi mật khẩu sử dụng ngay lần đăng nhập đầu tiên nhằm đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu báo cáo.

b) Thiết kế biểu mẫu báo cáo: các cơ quan, đơn vị tổng hợp biểu mẫu báo cáo của ngành, địa phương gửi về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp thiết kế lên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai.

c) Giao chỉ tiêu báo cáo: Sau khi nhận văn bản thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo thực hiện thao tác giao báo cáo cho các đối tượng thực hiện báo cáo.

d) Thực hiện báo cáo: áp dụng cho các đối tượng báo cáo

- Chuyên viên thực hiện báo cáo tổng hợp và nhập số liệu báo cáo theo thời gian quy định trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

- Lãnh đạo đơn vị kiểm tra báo cáo hoàn chỉnh, thực hiện ký số gửi đơn vị nhận báo cáo.

e) Tổng hợp số liệu và trình: Đơn vị chủ trì báo cáo tổng hợp số liệu và sử dụng số liệu theo nhu cầu của đơn vị.

3. Các thao tác cụ thể trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai được đính kèm tại mục tiện ích, tài liệu hướng dẫn sử dụng.

Điều 9. Quản lý, quản trị Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai

1. Trung tâm CNTT tỉnh (trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông) đơn vị được giao quản trị vận hành Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai.

2. Tài khoản người sử dụng: Các đơn vị được cấp tài khoản truy cập vào Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai, như sau:

a) Đối với các cơ quan cấp tỉnh được cấp 03 tài khoản gồm: Tài khoản nhập số liệu báo cáo, tài khoản duyệt và gửi báo cáo, tài khoản thiết kế biểu mẫu báo cáo.

b) Đối với đơn vị trực thuộc quản lý của đơn vị cấp tỉnh được cấp 02 tài khoản gồm: tài khoản nhập số liệu báo cáo, tài khoản duyệt và gửi báo cáo.

c) Ngoài ra, tùy theo nhu cầu quản lý, tổng hợp số liệu, các đơn vị chủ trì báo cáo có thể đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cấp bổ sung tài khoản theo dõi tổng hợp số liệu báo cáo theo lĩnh vực chuyên môn thuộc đơn vị quản lý.

Điều 10. Nguyên tắc cập nhật, tổng hợp và khai thác dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai

Cập nhật và khai thác dữ liệu báo cáo như sau:

1. Việc cập nhật nội dung báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai phải bảo đảm đầy đủ, chính xác và kịp thời, thống nhất từ địa phương đến tỉnh và Trung ương (nếu có) để đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Việc khai thác dữ liệu báo cáo của các cơ quan, địa phương trên cơ sở phân định quyền hạn, trách nhiệm cụ thể, đồng thời tuân thủ Luật tiếp cận thông tin.

3. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, hoạt động ổn định và lưu trữ lâu dài, đúng mục đích, tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu cung cấp thông tin từ Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai.

4. Bảo đảm quyền của các tổ chức, cá nhân được tiếp cận, khai thác, sử dụng thông tin trong Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Chương III.

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 11. Quyền của các cơ quan, địa phương trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chịu trách nhiệm rà soát, đăng ký biểu mẫu báo cáo theo nhu cầu của đơn vị mình quản lý gửi về Sở Thông tin và Truyền thông thiết kế lên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

2. Các cơ quan hành chính nhà nước được quyền khai thác cơ sở dữ liệu về Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai theo phân cấp quản lý và truy xuất dữ liệu trực tiếp trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của đơn vị mình.

3. Văn phòng UBND tỉnh sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai cho việc tổng hợp, phân tích dữ liệu và dự báo tình hình, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức và cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện chế độ báo cáo

1. Tổ chức sử dụng, cập nhật các số liệu chỉ tiêu trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai được phân công tại phụ lục II đính kèm Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và chỉ tiêu báo cáo số liệu của cơ quan mình theo đúng thời gian quy định.

2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chia sẻ, cung cấp thông tin, số liệu báo cáo khi được yêu cầu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu báo cáo do mình cung cấp trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai.

3. Phân công công chức thực hiện nhiệm vụ báo cáo trực tuyến, sử dụng trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai theo đúng quy định.

4. Phản ánh kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai về cho Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Quản lý đảm bảo bảo mật, thường xuyên thay đổi mật khẩu đối với tài khoản truy cập trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai được cấp theo quy định.

6. Đăng ký mới/thu hồi tài khoản sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện.

7. Thống kê gửi đề xuất về Sở Thông tin và Truyền thông tập huấn nghiệp vụ cho các cán bộ, phòng ban tham gia khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai khi cần.

Điều 13. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh

1. Thống kê việc thực hiện báo cáo để đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban ngành, UBND các huyện và thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê đúng theo thời gian quy định tại Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh.

2. Định kỳ hàng tháng tổng hợp, đánh giá kết quả việc thực hiện chế độ báo cáo theo thẩm quyền để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và đề xuất với UBND tỉnh giải pháp nâng cao hiệu quả công tác báo cáo, các biện pháp chế tài (nếu có).

3. Chủ trì công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, thời hạn công bố chậm nhất là sau 15 ngày làm việc kể từ ngày văn bản quy định chế độ báo cáo có hiệu lực thi hành.

4. Sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai cho việc tổng hợp, phân tích dữ liệu và dự báo tình hình, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

5. Bố trí nhân sự tham gia theo dõi, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh và liên thông dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì phối hợp với Cục Thống kê và các đơn vị liên quan thực hiện thu thập, tổng hợp và cập nhật thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn Văn phòng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Thường xuyên rà soát, cung cấp các chỉ tiêu báo cáo thống kê thay đổi so với Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh gửi về Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật lên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

3. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban ngành, UBND các huyện và thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia nhập số liệu các chỉ tiêu được phân công tại Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh. Đồng thời rà soát tính chính xác các số liệu cập nhật lên hệ thống báo cáo tỉnh theo các chỉ tiêu đã giao cho các ngành tại Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp giám sát, bảo đảm an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn các cơ quan, địa phương nghiệp vụ khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai.

2. Bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời chứng thư số cho các cơ quan, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức (nếu có) trong các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước phục vụ thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai.

3. Chỉ đạo Trung tâm CNTT tỉnh quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT đảm bảo phần mềm vận hành thông suốt; thực hiện việc sao lưu dữ liệu định kỳ của phần mềm, khôi phục lại dữ liệu khi xảy ra sự cố.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu với Hệ thống Thông tin báo cáo của Chính phủ.

5. Ngăn chặn các tấn công từ bên ngoài, bảo mật hệ thống thông tin, bảo mật tài khoản truy nhập, thông tin dữ liệu của người sử dụng.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Tham mưu đưa tiêu chí nhiệm vụ thực hiện báo cáo trực tuyến trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai vào nội dung đánh giá công vụ và thi đua khen thưởng hàng năm nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc báo cáo, thống kê hành chính.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Việc quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai phải tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định về an toàn thông tin theo quy định hiện hành.
2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xử lý./.

CHỦ TỊCH